

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

● VŨ THỊ DUYÊN

## TÓM TẮT:

Nghiên cứu đánh giá những sai phạm của các công ty kiểm toán độc lập trong một số vụ đại án kinh tế gần đây. Bài viết đã đưa ra nguyên nhân của những sai phạm và thực trạng xử lý sai phạm của Bộ Tài chính. Đồng thời, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm siết chặt quản lý hoạt động của doanh nghiệp kiểm toán độc lập.

**Từ khóa:** quản lý, kiểm soát, kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước.

## 1. Đặt vấn đề

Theo báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021 của ngành Kiểm toán độc lập, cả nước có hơn 200 doanh nghiệp kiểm toán độc lập. Thời gian qua, các doanh nghiệp này đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tuy nhiên. Điển hình như vụ án Ngân hàng TMCP Sài Gòn - SCB, Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Tập đoàn FLC... các công ty kiểm toán cho các đơn vị sai phạm này đều là công ty lớn, thuộc nhóm Big4 (lớn nhất) toàn cầu: Ernst & Young (EY), Deloitte Việt Nam và KPMG... Mọi báo cáo các kỳ kiểm toán đều phản ánh hoạt động của các đơn vị sai phạm là “không có vấn đề gì”, “phản ánh trung thực”, phù hợp với chuẩn mực kế toán... Điều này đã đặt ra vấn đề là sai sót của các công ty kiểm toán độc lập trong các trường hợp này đến từ đâu và nguyên nhân vì sao? Các công ty kiểm toán độc lập liệu có tham gia giúp sức cho các đơn vị sai phạm làm đẹp báo cáo tài chính hay không?

## 2. Những sai phạm của công ty kiểm toán độc lập và nguyên nhân

### 2.1. Những sai phạm của công ty kiểm toán độc lập trong các vụ đại án

Trong vụ SCB, trong suốt hơn 10 năm, hầu hết các công ty kiểm toán độc lập đều không phát hiện ra sai phạm. Trước khi vụ án Vạn Thịnh Phát được đưa ra xét xử, nhóm công ty kiểm toán cho SCB giai đoạn 2012-2022 đều là các công ty lớn, thuộc nhóm Big 4 trên thị trường, bao gồm KPMG Việt Nam, Ernst & Young Vietnam (EY) và Deloitte Việt Nam. Trong đó, thời kỳ đầu sáp nhập, Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất và soát xét cho SCB cho đến năm 2016. Kiểm toán viên công ty từng lưu ý một số vấn đề, trong đó có nhắc tới thanh khoản ngân hàng. Kiểm toán nêu lưu ý tới khoản phải thu đã quá hạn nhưng được ngân hàng đánh giá là có khả năng thu hồi nên không trích lập dự phòng. Ngoài

ra, còn khoản lãi dự thu cho vay khách hàng có thời hạn 1 năm đã đến hạn cuối hợp đồng, tuy vậy ngân hàng đánh giá khả năng thu hồi và tin tưởng số lãi dự thu này sẽ được thanh toán đầy đủ. Giai đoạn 2017-2019, các báo cáo tài chính kiểm toán và soát xét của SCB đều do Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện. Từ năm 2019 cho đến báo cáo soát xét bán niên năm 2021 của SCB, KPMG Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập. Đây cũng là báo cáo được kiểm toán gần nhất của SCB. Đáng chú ý, trong báo cáo soát xét bán niên năm 2021 (năm SCB ghi nhận lãi đột biến), kiểm toán viên của KPMG có nêu vấn đề nhấn mạnh, lưu ý người đọc các thuyết minh liên quan phân loại nợ, dự phòng và khoản lãi dự thu thuộc đề án cơ cấu lại ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2019-2020. Tại thời điểm tháng 10/2022, khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) yêu cầu SCB tiến hành kiểm toán độc lập rà soát, đánh giá thực trạng tài chính, xác định giá trị thực của vốn điều lệ. Theo báo cáo điều tra, SCB có tỷ lệ nợ xấu đến 21% nhưng báo cáo chỉ 0,61%; tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ CAR 6,5% trong khi SCB báo cáo là 10%; tỷ trọng dư nợ cho vay bất động sản/tổng dư nợ lên đến 63% trong khi con số SCB báo cáo là 55% (NHNN cho phép không quá 55%)...

Báo cáo rà soát, đánh giá cho thấy SCB đã âm vốn chủ sở hữu 443.769 tỷ đồng, lỗ lũy kế 464.547 tỷ đồng. Đối với nhóm Trương Mỹ Lan, kết quả điều tra cho thấy xuyên suốt quá trình, hơn 1,06 triệu tỷ đồng đã được giải ngân.

Tính đến thời điểm bị khởi tố, dư nợ của nhóm Trương Mỹ Lan còn 677.286 tỷ đồng. Trong khi đó tổng số dư tiền gửi của khách hàng tại SCB đang hơn 511.262 tỷ đồng. Kết quả thẩm định giá của Công ty Hoàng Quân cho thấy, giá trị tài sản SCB còn lại là 295.940 tỷ đồng. Điều này cho thấy có sự sai lệch rất lớn giữa báo cáo kết quả điều tra và báo cáo của các công ty kiểm toán trước thời điểm thanh tra.

Trong vụ án Tân Hoàng Minh, Tập đoàn này đã nhận được sự tiếp tay từ 2 công ty kiểm toán là Công ty Kiểm toán Nam Việt và Công ty CPA Hà Nội. Quá trình kiểm toán, các cá nhân, lãnh đạo tại 2 công ty kiểm toán đã không thực hiện đúng nhiệm vụ, hợp thức báo cáo kiểm toán, qua đó giúp phía Tân Hoàng Minh đủ điều kiện phát hành 9 gói trái phiếu. Công ty kiểm toán hợp thức báo cáo tài chính với ý kiến chấp nhận toàn phần, đủ điều kiện phát hành và tổ chức chạy dòng tiền “khổng” để tạo lập giá trị “ảo”

của trái phiếu, hợp thức thanh toán hợp đồng chuyển nhượng trái phiếu sơ cấp và phương án phát hành trái phiếu; đồng thời thống nhất các thủ tục liên quan với đơn vị cung cấp dịch vụ thẩm định giá, tư vấn phát hành, quản lý tài sản đảm bảo trái phiếu. Điều này cho thấy phụ trách 2 công ty kiểm toán đã thực hiện không đúng các quy định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, nhiều khoản mục chính chưa thực hiện kiểm tra hoặc thiếu bằng chứng nhưng vẫn ký phát hành Báo cáo kiểm toán độc lập với ý kiến “chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính của Soleil và Ngôi Sao Việt, Cung điện mùa Đông”.

Hay như tại vụ việc FLC, hai công ty kiểm toán là công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (gọi tắt là Công ty Kiểm toán Hà Nội) và Công ty TNHH Kiểm toán ASC (nay là Công ty TNHH Kiểm toán TTP) biết rõ báo cáo tài chính của Công ty Faros chưa đủ cơ sở để chấp nhận toàn phần. Dù vậy, các công ty này vẫn ban hành các báo cáo kiểm toán độc lập, đều có nội dung chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính, báo cáo vốn góp chủ sở hữu của Faros. Thậm chí ngay cả khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước yêu cầu thực hiện kiểm toán và phát hành lại báo cáo kiểm toán, các công ty này vẫn không tiến hành kiểm toán lại, mà thay vào đó lại tiếp tục ban hành báo cáo kiểm toán độc lập, chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính, báo cáo vốn góp của chủ sở hữu Công ty Faros, chỉ bổ sung một câu: "lưu ý người đọc báo cáo tài chính".

Công ty TNHH Kiểm toán ASC dù hồ sơ kiểm toán thu thập được không đủ cơ sở nhưng kiểm toán viên của công ty ký, phát hành các báo cáo kiểm toán với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần. Ngoài ra, ASC còn bị cáo buộc không kiểm tra, xác minh các khoản ủy thác đầu tư của Công ty Faros, nhưng vẫn ký xác nhận tại văn bản của công ty này về việc giải trình bổ sung ủy thác đầu tư gửi HoSE. Những sai phạm của 2 công ty kiểm toán đã góp phần giúp bị can Trịnh Văn Quyết và đồng phạm lập hồ sơ giải trình theo yêu cầu của HoSE để Công ty Faros được niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán, thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của các nhà đầu tư.

Như vậy, không ít doanh nghiệp kiểm toán đã bỏ qua sai sót đối với đối tượng kiểm toán vì lợi ích của kiểm toán viên, dẫn đến thất thoát ngân sách nhà nước, bao che sai phạm, tiêu cực. Điều này đến từ 4 nguyên nhân chính: Thứ nhất là năng lực của cán bộ kiểm toán của các công ty kiểm toán. Thứ hai là về

tinh thần trách nhiệm của cán bộ làm công tác kiểm toán trực tiếp. Thứ ba là cũng không loại trừ việc cầu kết, cố tình vi phạm pháp luật để làm sai. Thứ tư là do các công ty kiểm toán độc lập vi phạm tính minh bạch và chính xác do lo sợ khách hàng sẽ không tiếp tục ký hợp đồng kiểm toán, gây ảnh hưởng đến doanh thu của công ty.

### **2.2. Bộ Tài chính xử lý sai phạm của các công ty kiểm toán độc lập**

Năm 2022, Bộ Tài chính đã thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính (trực tiếp tại Bộ Tài chính và tại doanh nghiệp kiểm toán) đối với 22 doanh nghiệp kiểm toán và 5 kiểm toán viên hành nghề; đình chỉ có thời hạn 20 kiểm toán viên do hồ sơ kiểm toán có chất lượng yếu kém, kiểm toán viên vi phạm nghiêm trọng chuẩn mực. Đồng thời, có công văn nhắc nhở 27 kiểm toán viên do hồ sơ kiểm toán có chất lượng chưa đạt yêu cầu.

Năm 2023, Bộ Tài chính đã thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với 21 doanh nghiệp kiểm toán và 3 kiểm toán viên hành nghề, đình chỉ có thời hạn 17 kiểm toán viên và có công văn nhắc nhở 21 kiểm toán viên. Theo đó, một số hành vi vi phạm chủ yếu được chỉ ra là: doanh nghiệp kiểm toán không làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận khi có thay đổi phải điều chỉnh theo quy định (tăng giảm thành viên góp vốn, thay đổi về tỷ lệ vốn góp của các thành viên...); thực hiện kiểm toán khi thuộc một trong các trường hợp không được thực hiện kiểm toán theo quy định của pháp luật; bố trí kiểm toán viên hành nghề ký báo cáo kiểm toán quá 3 năm liên tục cho một đơn vị được kiểm toán; kiểm toán viên ký báo cáo kiểm toán quá 3 năm liên tục cho một đơn vị được kiểm toán; nộp báo cáo tổng hợp tình hình duy trì điều kiện hành nghề kiểm toán hàng năm của các kiểm toán viên đăng ký hành nghề tại đơn vị mình, kèm theo Báo cáo duy trì điều kiện hành nghề kiểm toán hàng năm của từng kiểm toán viên cho Bộ Tài chính chậm từ 15 ngày trở lên so với thời hạn quy định.

### **3. Giải pháp siết chặt quản lý hoạt động của doanh nghiệp kiểm toán độc lập**

*Thứ nhất*, về vấn đề năng lực của cán bộ kiểm toán và đạo đức của kiểm toán viên. Việc thúc đẩy đào tạo và phát triển chuyên môn liên tục cho các kiểm toán viên là rất cần thiết. Điều này có thể đạt được thông qua việc tổ chức các buổi đào tạo, hội thảo và hội thảo thường xuyên về các chủ đề liên quan để nâng cao kỹ năng và chuyên môn của họ.

Ngoài ra, điều quan trọng là phải thực thi các yêu cầu nghiêm ngặt đối với trình độ và kinh nghiệm của kiểm toán viên nhằm đảm bảo họ có các kỹ năng và chuyên môn cần thiết để thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả. Nhằm thực hiện các giải pháp trên, kiểm toán nhà nước cần: (i) Thiết lập một hệ thống công nhận toàn diện cho các kiểm toán viên và đảm bảo chỉ những kiểm toán viên đủ năng lực mới được phép thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính; (ii) Tăng cường khung giám sát và quy định đối với kiểm toán viên và công ty kiểm toán; (iii) Thúc đẩy sự phát triển của một ủy ban kiểm toán mạnh và độc lập; (iv) Hỗ trợ thực hiện đào tạo và phát triển chuyên môn liên tục cho kiểm toán viên.

*Thứ hai*, về vấn đề chất lượng báo cáo kiểm toán. Đầu tiên trong công tác lập kế hoạch kiểm toán cần chú trọng tăng cường khảo sát, thu thập đầy đủ thông tin từ nhiều nguồn về đối tượng được kiểm toán cũng như phân tích báo cáo tài chính của các đối tượng kiểm toán; chú trọng trong việc xác định trọng yếu rủi ro và chọn mẫu kiểm toán; Bám sát các mục tiêu kiểm toán, kế hoạch kiểm toán tổng thể được lãnh đạo Kiểm toán Nhà nước phê duyệt để thực hiện các cuộc kiểm toán đảm bảo chất lượng và đúng thời gian; Xây dựng các đề cương kiểm toán làm định hướng cho lập kế hoạch và thực hiện các cuộc kiểm toán. Tiếp đến, trong quá trình thực hiện kiểm toán, các kiểm toán viên, Tổ kiểm toán cần thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán xác thực, hợp lý trước khi đưa ra kết luận kiểm toán; thực hiện kiểm toán theo đúng kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt cũng như bám sát mục tiêu kiểm toán đã đề ra và tuân thủ nghiêm các quy trình, chuẩn mực kiểm toán do kiểm toán nhà nước ban hành; báo cáo và đề xuất kịp thời những vướng mắc trong quá trình thực hiện kiểm toán cho lãnh đạo Đoàn kiểm toán.

*Thứ ba*, về vấn đề quản lý nhân sự, cần bố trí nhân lực phù hợp và có năng lực để tăng cường công tác tham mưu kiểm soát chất lượng kiểm toán, thực hiện kiểm tra theo dõi nhật ký làm việc của kiểm toán viên; kế hoạch kiểm toán chi tiết của Tổ kiểm toán; thẩm định dự thảo báo cáo kiểm toán, báo cáo kiểm toán, hồ sơ kiểm toán; hoặc tổ chức các cuộc kiểm tra trực tiếp hoặc gián tiếp các Tổ kiểm toán theo quyết định của lãnh đạo. Bên cạnh đó, cần tăng cường nhân lực có chất lượng cho Tổ tổng hợp, chú ý năng lực của Tổ trưởng Tổ tổng hợp, khắc phục những hạn chế trong công tác tổng hợp, lập và phát hành báo cáo kiểm toán■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. IAASB (2012), Improving the auditor's report.
2. Phạm Huy Hùng (2021), Kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán: Kinh nghiệm thế giới và việc vận dụng vào Việt Nam, Tạp chí Công Thương, số 14, tháng 6/2021.
3. Phạm Huy Hùng (2021), Nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính của các công ty kiểm toán độc lập, Tạp chí Tài chính, kỳ 1, tháng 12/2021.
4. Vũ Thị Vân Anh (2024), Giải pháp nâng cao chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính do các công ty kiểm toán độc lập ở Hải Phòng thực hiện.
5. Đỗ Quỳnh Chi (2022), Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý kiến của kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính của công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
6. Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán (2021), Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021 của ngành Kiểm toán độc lập.

**Ngày nhận bài: 21/3/2024**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 10/4/2024**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 5/5/2024**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. VŨ THỊ DUYÊN**

**Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp**

## **MANAGEMENT OF INDEPENDENT AUDIT FIRM OPERATIONS**

● Master. **VU THI DUYEN**

Faculty of Accounting and Auditing, University of Economics -  
Technology for Industries

**ABSTRACT:**

This study evaluates the violations committed by independent audit firms in several recent major economic cases. The article identifies the causes of these violations and examines the current state of the Ministry of Finance's handling of these issues. Furthermore, the author proposes several solutions to enhance the management of independent audit firm operations.

**Keywords:** management, control, independent audit, State Audit.